

Số: /BC-UBND

Minh Long, ngày tháng năm 2026

## BÁO CÁO

### **Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND tỉnh ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi**

Trên cơ sở Công văn số 6300/STC-QLNS ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Sở Tài chính về việc đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi. UBND xã Minh Long báo cáo đánh giá tình hình thực hiện như sau:

#### **1. Tình hình triển khai định mức chi thường xuyên NSDP năm 2026**

Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách xã năm 2026 được HĐND tỉnh ban hành tại Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 về quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026.

Trên cơ sở hướng dẫn của Sở Tài chính, UBND xã thực hiện việc lập dự toán ngân sách theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn theo định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách đã được HĐND tỉnh quyết nghị.

Nhìn chung, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP trong năm 2026, UBND xã đã tổ chức thực hiện theo quy định.

#### **2. Đánh giá chung kết quả đạt được**

##### **a) Kết quả đạt được:**

- Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thực hiện theo Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 về quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026 là căn cứ để cấp có thẩm quyền quyết định phân bổ dự toán cho xã theo quy định của Luật NSNN, cụ thể:

+ **Chi quản lý hành chính (Điều 8):** Đã phân bổ đúng định mức theo số cán bộ, công chức chia theo vùng (Vùng ĐBK: 33 triệu; Vùng khó khăn: 31 triệu; Đô thị: 27 triệu; Vùng khác: 29 triệu/biên chế/năm).

+ **Định mức theo đơn vị hành chính (Điều 8, Khoản 1b):** Đơn vị đã nhận đủ khoản phân bổ cố định năm 2026 (Đặc khu Lý Sơn: 5.000 triệu; Xã ĐBK/khó khăn: 3.000 triệu; Xã khác: 2.500 triệu), giúp duy trì tốt hoạt động của HĐND cấp xã và thù lao đội công tác xã hội.

+ **Bảo đảm tỷ lệ tối thiểu (Điều 8, Khoản 4):** Đơn vị đã cân đối để bảo đảm tỷ lệ chi hoạt động quản lý hành chính đạt tối thiểu 25% so với tổng chi quản lý hành chính (chi lương, phụ cấp tối đa 75%).

+ **Các sự nghiệp văn hóa, thể thao, phát thanh (Điều 11):** Đã áp dụng mức sàn tối thiểu **200 triệu đồng/năm** cho từng lĩnh vực đối với cấp xã, tạo điều kiện phát triển phong trào tại địa phương.

+ **Sự nghiệp đảm bảo xã hội & Môi trường (Điều 12, Điều 16):** Đạt mức sàn tối thiểu theo quy định (*Đảm bảo xã hội tối thiểu 250 triệu; Môi trường tối thiểu 500 triệu*).

- Phân bổ ngân sách theo Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh về cơ bản đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách tỉnh và ngân sách xã; đảm bảo thực hiện được các chủ trương của Đảng, chế độ, chính sách Nhà nước đã ban hành, đáp ứng cơ bản nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã; đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển của từng ngành, lĩnh vực, từng địa phương; đồng thời tạo điều kiện cho xã chủ động xây dựng và quyết định ngân sách của cấp mình, khuyến khích tăng cường công tác quản lý tài chính ngân sách, phấn đấu tăng thu, tiết kiệm chi, sử dụng ngân sách hiệu quả, góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của xã.

- Tăng tính công khai, minh bạch trong phân bổ, sử dụng NSNN; định mức đã thể hiện sự ưu tiên đối với các xã đặc biệt khó khăn.

- Việc xây dựng tiêu chí phân bổ ngân sách cơ bản theo các tiêu chí được xác định cụ thể, rõ ràng, đơn giản, dễ thực hiện và dễ kiểm tra, đảm bảo tính công bằng, hợp lý trong phân bổ ngân sách.

\* Kinh phí phân bổ sự nghiệp giáo dục năm 2026 (Điều 9)

- Định mức phân bổ theo dân số từ 1-15 tuổi: Được giao theo mức, bảo đảm tỷ lệ chi hoạt động học tập tối thiểu 19% (lương tối đa 81%).

- Bố trí kinh phí cơ sở vật chất (điểm b khoản 2 Điều 9): Địa phương đã thực hiện bố trí riêng số tiền là 777,6 triệu đồng để chi tăng cường cơ sở vật chất, sửa chữa tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy và học.

- Trên địa bàn xã không có nguồn thu sự nghiệp giáo dục, y tế, các sự nghiệp khác chỉ có nguồn cấp bù miễn học phí 40% của các trường với số tiền 391 triệu đồng sử dụng vào thực hiện cải cách tiền lương năm 2026.

**b) Hạn chế, khó khăn:**

- **Hoạt động kinh tế (Điều 15):** Định mức phân bổ chi hoạt động kinh tế tối thiểu 1.500 triệu đồng/xã chưa bao gồm kinh phí kiến thiết thị chính (công viên, đèn đường, vỉa hè) gây khó khăn cho việc duy trì hạ tầng nông thôn mới/đô thị.

- Định mức chi hoạt động còn thấp so với nhu cầu chi thực tế và không được điều chỉnh tăng theo tốc độ trượt giá.

**3. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ GIAI ĐOẠN 2027 - 2030**

- Đề xuất 1: Kiến nghị tăng định mức chi quản lý hành chính theo biên chế tại Điều 8 thêm từ 10% - 15% cho tất cả các vùng.

- Đề xuất 2: Nâng định mức phân bổ theo tiêu chí biên chế tăng bình quân khoản 10%-30% so với Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND, ưu tiên lĩnh vực y tế, đảm bảo xã hội; an ninh, quốc phòng đối với địa bàn đặc biệt khó khăn phù hợp với khả năng cân đối NSDP.

+ Cơ sở đề xuất: Phù hợp với biến động giá cả thực tế và khối lượng công việc cấp cơ sở ngày càng tăng.

- Các tiêu chí phân bổ kinh phí hoạt động phù hợp với từng địa phương, tiêu chí dân cư để đảm bảo kinh phí hoạt động tất cả các lĩnh vực trên địa bàn xã.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2026 theo Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND tỉnh ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi và đề xuất phương án xây dựng nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2027 - 2030, kính báo cáo Sở Tài chính tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tài chính;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Tài chính, Công thương;
- Văn phòng HĐND&UBND;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đinh Văn Diết**

